

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:15/2018/HS-ST
Ngày: 22-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trên.

Ông Lê Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 và 22 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 10/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Bùi Thanh S; sinh năm 1972 tại xã Song V, huyện Tân Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Đông Lai , xã Song V, huyện Tân Y, tỉnh Bắc Giang;

Chỗ ở hiện nay: Đường Nguyễn Tất Thành, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T và bà Tạ Thị Th; có vợ thứ nhất Đào Thị Thanh Th (chết), vợ thứ hai Nguyễn Hoàng L và 02 con.

Tiền sự; Tiền án: Không.

Tạm giữ: ngày 12/01/2018;

Tạm giam: ngày 21/01/2018.

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 15/02/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thanh S: Ông Trần Văn Nhã là luật sư của Văn phòng Luật sư Chí Công, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Bị hại: Đỗ Thị Thanh Th, sinh năm 1977. Địa chỉ cư trú: Số 234, khóm Bình Phú Quới, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người làm chứng:

Bùi Văn Q, sinh năm 1988. Địa chỉ cư trú: Số 64, đường Nguyễn Tất Thành, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Trần Quốc H, sinh năm 1970, Địa chỉ cư trú: Số 331, đường Nguyễn Huệ, khóm Bình Thạnh 1, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Nguyễn Chí T, sinh năm 1988. Địa chỉ cư trú: Nhà trọ Bà Ba, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Trần Văn Đ, sinh năm 1964. Địa chỉ cư trú: Số 19, đường Nguyễn Tất thành, khóm 5, phường 1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Trần Minh H, sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú: Số 19, đường Nguyễn Tất thành, khóm 5, phường 1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thanh S và Đỗ Thị Thanh Th quen biết nhau do uống cà phê chung, khoảng tháng 12 năm 2017 chị Th hỏi vay của S số tiền 3.000.000 đồng và hẹn mỗi ngày trả 150.000 đồng, thời hạn trả 24 ngày, tiền gốc và lãi Th trả cho S là 3.600.000 đồng. Chị Th đã trả cho S được 3.000.000 đồng tiền gốc còn lại số tiền lãi 600.000 đồng chưa trả cho S.

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 12/01/2018, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng, biển số 66S1-218.13 đến nhà chị Th ở số 234 khóm Bình Phú Quới, thị trấn LV, huyện LV để đòi tiền. Khi đến nhà, S kêu mở cửa không có ai trả lời, cửa khóa trái nên S lúi lại nhặt một cục xi măng khô kích thước 04cm X 06cm, nặng 130g trước cửa nhà chị Th rồi S tiến lại trước cửa nhà ngắm qua kẽ hở song sắt dùng tay phải ném mạnh cục xi măng vào nhà trúng góc trên bên phải màn hình tivi Led loại màn hình phẳng hiệu Panasonic, 32 in để trên tủ bằng gỗ gây hư hỏng. Lúc này, chị Th đang ngủ trong nhà nghe có tiếng động thức dậy mở cửa thì gặp S đến đòi tiền nên chị Th vào nhà lấy 300.000 đồng trả cho S và phát hiện màn hình tivi bị hỏng nên chị tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LV, bắt giữ S để điều tra làm rõ. Đồng thời tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 (một) cục xi măng khô không rõ hình dáng, có trọng lượng 130g; 01 (một) tivi hiệu Panasonic, màu đen, chiều dài 0,73m, chiều cao 0,43m và xuất hiện vết nứt lõm vào trong ở góc phía trên bên phải màn hình tivi (hướng nhìn từ ngoài vào).

Trong quá trình điều tra thu giữ của Bùi Thanh S: 01 (một) hợp đồng thuê đồ nội thất đề ngày 23/9/2017 có chữ ký và viết tên của bên thuê là Lê Thị Anh Thư, sinh năm 1978 ngụ ấp Bình An, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Bản pho to); 01 (một) hợp đồng thuê đồ nội thất đề ngày 21/11/2017 có chữ ký và viết tên của bên thuê là Lê Thị Anh Thư, sinh năm 1978 ngụ ấp Bình An, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Bản pho to); 01 (một) hóa đơn bán đồ đề ngày 23/9/2017 có chữ ký và viết tên của người viết đơn Lê Thị Anh Thư, sinh năm 1978 ngụ ấp Bình An, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Bản pho to) hiện S cũng không yêu cầu nhận lại các hóa đơn trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/HĐĐG-TS ngày 18/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện LV kết luận tivi nhãn hiệu Panasonic TH-

32A420V, loại 32 in, màn hình phẳng đã qua sử dụng, hiện tại màn hình đã bị hư hỏng do hủy hoại tài sản trị giá 3.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra lời khai ban đầu Th khai mua tivi này ở Cửa hàng Điện Máy Xanh S. Qua xác minh Cửa hàng Điện Máy Xanh S cung cấp hóa đơn giá trị gia tăng ngày 09/01/2015 có bán cho chị Th 01 tivi màn hình LED, hiệu Panasonic có ký hiệu TH-32A420V với giá 4.907.783 đồng trùng khớp với ký hiệu tivi Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của Th. Đến ngày 07/02/2018 Th thay đổi lời khai là mua tivi này tại Cửa hàng điện máy Hiếu giá 1.800.000 đồng và cung cấp hóa đơn bán lẻ ngày 20/3/2016 không ghi ký hiệu tivi. Theo anh Hiếu khai chỉ bán cho Th 01 tivi LCD Panasonic chứ không phải tivi màn hình LED Panasonic. Ngoài ra Cửa hàng Điện Máy Xanh S xác định Model tivi Panasonic TH-32A420V chỉ sản xuất cho dòng tivi LED Panasonic mà không sản xuất cho dòng LCD của Panasonic nên lời khai của Th mua tivi này của Cửa hàng điện máy Hiếu giá 1.800.000 đồng là không có căn cứ.

Hiện anh Bùi Văn Q (cháu ruột S) đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho chị Đỗ Thị Thanh Th một cái tivi mới Th đồng ý nhận và không yêu cầu bồi thường thêm, anh Quyền cũng không yêu cầu S phải trả lại tiền mua tivi và cũng không yêu cầu nhận tivi đã hư hỏng, anh Quyền đồng ý cho chị Th để sử dụng; chị Th yêu cầu được nhận lại tivi đã hư.

Trong quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng, biển số 66S1-218.13 là của anh Nguyễn Chí T, anh Tâm không biết việc Bùi Thanh S đã mượn xe mình để đi thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho anh Tâm.

Ngày 22/02/2018, Ủy ban nhân dân thị trấn LV có Công văn số 34/UBND-HC yêu cầu khởi tố hình sự và đề nghị xử lý nghiêm hành vi cố ý hủy hoại tài sản của đối tượng Bùi Thanh S vì hành vi trên đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 19/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố bị cáo Bùi Thanh S về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo S đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Thanh S về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Bùi Thanh S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh S từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Trả cho chị Đỗ Thị Thanh Th 01 (một) tivi hiệu Panasonic, màu đen, chiều dài 0,73cm, chiều cao 0,43cm.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh xi măng khô không rõ hình dáng, có trọng lượng 130g.

+ Tịch thu lưu hồ sơ đồ vật, tài liệu: 01 (một) hóa đơn bán lẻ, trên hóa đơn có viết họ tên người mua hàng Đỗ Thị Thanh Th, hàng hóa ghi trên hóa đơn là tivi Panasonic cũ, giá tiền là 1.800.000đ, ngày mua hàng 20/3/2016, có đóng dấu đỏ của cửa hàng điện máy Hiếu số 331 Nguyễn Huệ, LV, Đồng Tháp; 01 (một) hợp đồng thuê đồ nội thất đề ngày 23/9/2017 có chữ ký và viết tên của bên thuê là Lê Thị Anh Thư (Bản pho to); 01 (một) hợp đồng thuê đồ nội thất đề ngày 21/11/2017 có chữ ký và viết tên của bên thuê là Lê Thị Anh Thư (Bản pho to); 01 (một) hóa đơn bán đồ đề ngày 23/9/2017 có chữ ký và viết tên của người viết đơn Lê Thị Anh Thư (Bản pho to).

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, thống nhất với kết luận của Hội đồng định giá về giá trị tài sản bị thiệt hại.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra luật sư còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LV và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện LV và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định và hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình

như nội dung bản cáo trạng số 06/CT-VKS-LVo ngày 19/4 /2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 12/01/2018, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng, biển số 66S1-218.13 đến nhà chị Th ở số 234 khóm Bình Phú Quới, thị trấn LV, huyện LV để đòi tiền. Khi đến nhà, S kêu mở cửa không có ai trả lời, cửa khóa trái nên S lùi lại nhặt một cục xi măng khô kích thước 04cm X 06cm, nặng 130g trước cửa nhà chị Th rồi S tiến lại trước cửa nhà ngắm qua kẽ hở song sắt dùng tay phải ném mạnh cục xi măng vào nhà trúng góc trên bên phải màn hình tivi Led loại màn hình phẳng hiệu Panasonic, 32 in để trên tủ bằng gỗ gây hư hỏng. Tài sản bị cáo làm hư hỏng của chị Th được định giá 3.000.000 đồng.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện LV truy tố đối với bị cáo Bùi Thanh S về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ nhận thức để biết việc ném đá vào nhà của chị Th sẽ gây thiệt hại về tài sản, nhưng với bản tính càn quấy, manh động, bất chấp pháp luật bị cáo cố tình thực hiện hành vi và đã thực hiện tội phạm đã hoàn thành. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, tài sản bị thiệt hại không lớn; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Bởi vì, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên và có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chủ trương chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt có điều kiện cũng đủ để răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bị cáo Bùi Thanh S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh S 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm.

Giao Bùi Thanh S cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Thanh S được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho chị Đỗ Thị Thanh Th 01 (một) tivi hiệu Panasonic, màu đen, chiều dài 0,73cm, chiều cao 0,43cm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh xi măng khô không rõ hình dáng, có trọng lượng 130g.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LV và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV.

Tịch thu lưu hồ sơ các tài liệu gồm: 01 (một) hóa đơn bán lẻ, trên hóa đơn có viết họ tên người mua hàng Đỗ Thị Thanh Th, hàng hóa ghi trên hóa đơn là tivi Panasonic cũ, giá tiền là 1.800.000đ, ngày mua hàng 20/3/2016, có đóng dấu đỏ của cửa hàng điện máy Hiếu số 331 Nguyễn Huệ, LV, Đồng Tháp; 01 (một) hợp đồng thuê đồ nội thất đề ngày 23/9/2017 có chữ ký và viết tên của bên thuê là Lê Thị Anh Thư (Bản pho to); 01 (một) hợp đồng thuê đồ nội thất đề ngày 21/11/2017 có chữ ký và viết tên của bên thuê là Lê Thị Anh Thư (Bản pho to); 01 (một) hóa đơn bán đồ đề ngày 23/9/2017 có chữ ký và viết tên của người viết đơn Lê Thị Anh Thư (Bản pho to).

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bùi Thanh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQCSĐT CA huyện LV;
- Chi cục THADS huyện LV;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: HSPA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Nguyễn Văn Hằng